

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND thị trấn Thanh Miện)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2024		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	10,548,338,000	10,548,338,000	12,061,664,244	12,061,664,244	114.35%	114.35%
I	Các khoản thu 100%	293,300,000	293,300,000	293,267,534	293,267,534	99.99%	99.99%
1	Phí, lệ phí	54,000,000	54,000,000	45,872,500	45,872,500	84.95%	84.95%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	170,000,000	170,000,000	188,471,169	188,471,169	110.87%	110.87%
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			37,743,865	37,743,865		
4	Thu khác	69,300,000	69,300,000	21,180,000	21,180,000	30.56%	30.56%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	4,160,900,000	4,160,900,000	2,797,321,704	2,797,321,704	67.23%	67.23%
1	Các khoản thu phân chia	592,900,000	592,900,000	871,488,626	871,488,626	146.99%	146.99%
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	385,700,000	385,700,000	431,055,820	431,055,820	111.76%	111.76%
12	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	78,200,000	78,200,000	100,700,000	100,700,000	128.77%	128.77%
13	Lệ phí trước bạ nhà, đất	129,000,000	129,000,000	339,732,806	339,732,806	263.36%	263.36%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3,568,000,000	3,568,000,000	1,925,833,078	1,925,833,078	53.98%	53.98%
21	Thu tiền sử dụng đất	2,250,000,000	2,250,000,000	442,112,875	442,112,875	19.65%	19.65%
22	Thuế giá trị gia tăng	854,000,000	854,000,000	949,911,298	949,911,298	111.23%	111.23%
23	Thuế thu nhập cá nhân	464,000,000	464,000,000	533,808,905	533,808,905	115.05%	115.05%
IV	Thu chuyển nguồn			3,330,489,506	3,330,489,506		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6,094,138,000	6,094,138,000	5,640,585,500	5,640,585,500	92.56%	92.56%
1	Thu bổ sung cân đối	6,094,138,000	6,094,138,000	4,300,000,000	4,300,000,000	70.56%	70.56%
2	Thu bổ sung có mục tiêu			1,340,585,500	1,340,585,500		
3	Dự phòng ngân sách			-	-		